

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Phi Hùng;

Bà Bà Vương Lệ Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

VTĐ, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 68/71/31 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; có vợ là F và có 01 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2015/HSST ngày 24-9-2015, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 05-4-2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2019/HSST ngày 27-9-2019, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2013/HSST ngày 16-9-2013, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 05-5-2022, chuyển tạm giam từ ngày 14-5-2022 - Có mặt.

- *Bị hại*: Cháu BH, sinh ngày 12-02-2012; nghề nghiệp: Học sinh; nơi ĐKKHKT: Số 28/185 G, phường H, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 7C/175 I, phường J, quận C, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Chị NDD1, sinh năm 1986, là mẹ đẻ của bị hại; nơi ĐKKHKT: Số 28/185 G, phường H, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 7C/175 I, phường J, quận C, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

+ Bà NDD2, sinh năm 1961, là bà ngoại của bị hại; nơi cư trú: Số 28/185 G, phường H, quận C, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh NLQ, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 28/185 G, phường H, quận C, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 05-5-2022, VTD đi bộ từ nhà đến ngõ số 185 G, phường H, quận C thì thấy nhà số 28/185 có một người phụ nữ dắt xe đạp ra khỏi cổng, sau khi người phụ nữ đi khuất, VTD đến quan sát thấy cổng khép, không khóa, nhìn qua cổng thấy cửa trong nhà đang mở nên VTD nảy sinh ý định vào nhà xem có tài sản hay không để trộm cắp. VTD mở cổng đi vào trong sân rồi đi vào cửa nhà, VTD nhìn thẳng vào nhà theo hướng từ cửa chính rồi nhìn sang phía bên trái không thấy ai và thấy có một chiếc ví da màu nâu để trên mặt tủ tivi, về phía bên trái, cách cửa chính khoảng 01 mét. VTD nghĩ trong ví có tiền nên đã bước chân phải lại gần phía tủ tivi rồi dùng tay phải lấy chiếc ví. Khi VTD cầm được chiếc ví nhấc lên thì cháu BH, sinh ngày 12-02-2012, nơi cư trú: K, phường J, quận C (là cháu ruột của anh NLQ, sinh năm 1992, nơi cư trú: Số 28/185 G, phường H, quận C - chủ sở hữu của chiếc ví) đang ngồi xem tivi chạy đến sau lưng VTD và túm gấu áo phía bên phải của VTD giữ lại rồi hô mấy lần “Cậu ơi, có trộm”. VTD giật mình và sợ bị bắt nên đã dùng tay phải (tay vẫn đang cầm ví) gạt về phía sau vào tay và bụng cháu BH làm cháu BH bị ngã ra sàn (không bị thương tích), sợ hãi, không phản kháng được nữa mục đích để VTD bỏ chạy và lấy được chiếc ví VTD vừa lấy ở mặt tủ tivi. Anh NLQ đang ngủ trên gác tầng 2 thấy tiếng hô của cháu BH liền chạy xuống tầng 1 thì thấy chiếc ví đã bị mất và cháu BH đang ôm bụng. Anh NLQ liền điều khiển xe mô tô Exciter chở cháu BH đuổi theo đến khu vực bờ sông L, phường H thì nhìn thấy VTD đang đi bộ phía trước. Phát hiện thấy anh NLQ và cháu BH thì VTD chạy vào ngõ 42 L, phường H để trốn thoát. Khi thấy không còn ai đuổi theo, VTD mở ví ra kiểm tra thì thấy trong ví có số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng và một số giấy tờ tùy thân mang tên anh NLQ. VTD lấy tiền cất vào túi quần còn ví và giấy tờ tùy thân để lại trong

ngõ 42 L, phường H. Trên đường đi về nhà, VTD đã làm rơi mất số tiền trên, nhưng không rõ cụ thể rơi ở đâu. Sau khi nhận thức được hành vi của mình, VTD đã quay lại lấy ví và giấy tờ mang đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp.

Sau khi bị mất tài sản, anh NLQ đã đến Công an phường Thượng Lý trình báo tài sản bị mất gồm: 01 ví da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe A1, 01 thẻ ATM mang tên NLQ, 01 đăng ký xe máy Exciter Yamaha Biển kiểm soát 15C1-273.07 mang tên M và số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Tại Công văn số 28/HĐĐGTS ngày 13-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng thông báo kết quả theo yêu cầu định giá tài sản số 28 ngày 10-5-2022 của Cơ quan CSĐT Công an quận Hồng Bàng như sau: *“Tài sản định giá là 01 ví màu nâu, kích thước 11x9,5cm, trên có in chữ Colorado, đã qua sử dụng: Trong hồ sơ không thể hiện các hợp đồng mua bán, hóa đơn mua bán, những tài liệu khác thể hiện tính pháp lý, đặc điểm kinh tế kỹ thuật của tài sản, nguồn gốc xuất xứ của tài sản nên không đủ cơ sở để định giá”*.

Tại Cơ quan điều tra, VTD khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: 01 ví da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe A1, 01 thẻ ATM mang tên NLQ, 01 đăng ký xe máy Exciter Yamaha Biển kiểm soát 15C1-273.07 mang tên M, được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là anh NLQ. 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép màu xanh đen chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh NLQ đã nhận lại tài sản và được bồi thường số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng nên không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Cháu BH và người đại diện hợp pháp không có yêu cầu về dân sự đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKSHB ngày 13-9-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố VTD về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo VTD đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và nội dung Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Trong giai đoạn điều tra, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu gì khác về trách nhiệm

dân sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự đối với hành vi cướp tài sản, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đề nghị xem xét giám trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e, h khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: VTD từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong ngắn tay màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép màu xanh đen.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo VTD phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa:* Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của những người này. Xét thấy, Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 05-5-2022, VTD đã có hành vi chiếm đoạt 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe A1, 01 thẻ ATM mang tên NLQ, 01 đăng ký xe máy Exciter Yamaha Biển kiểm soát 15C1-273.07 mang tên M và số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng của anh NLQ tại số nhà 28/185 G, phường H quận C thì bị cháu BH ngăn cản. VTD đã dùng tay (tay vẫn đang cầm ví) gạt về phía sau vào tay và bụng cháu BH làm cháu BH bị ngã, sợ hãi, không phản kháng được nữa, mục đích để VTD bỏ chạy và để lấy được chiếc ví VTD vừa chiếm đoạt.

Hành vi nêu trên của bị cáo VTD đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, người đang trực tiếp quản lý tài sản là cháu BH, sinh ngày 12-02-2012. Khi VTD cầm được chiếc ví nhấc lên thì cháu BH đang ngồi xem tivi chạy đến sau lưng VTD và túm gấu áo phía bên phải của VTD giữ lại rồi hô mấy lần “Cậu ơi, có trộm”. VTD giật mình và sợ bị bắt nên đã dùng tay phải gạt về phía sau vào tay và bụng cháu BH làm cháu BH bị ngã ra sàn, sợ hãi, không phản kháng được nữa mục đích để VTD bỏ chạy và lấy được chiếc ví VTD vừa lấy ở mặt tủ tivi. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi vi phạm đối với bị hại là người dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa (như phần căn cước đã nêu), trong đó, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2019/HSST ngày 27-9-2019, Tòa án nhân dân huyện An Dương, xử phạt VTD 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã nhận định bị cáo tái phạm nguy hiểm (chưa được xóa), nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đối với VTD về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, đã tích cực tác động và cùng với gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú; bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Thanh Quang được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên có thể coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo có 01 tiền án mặc dù đã được xóa nhưng thể hiện nhân thân bị cáo không tốt.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác dẫn đến vi phạm pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về trách nhiệm dân sự:* Do bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông ngăn tay

màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép màu xanh đen (đã qua sử dụng) là các vật chứng khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:*

[12.1] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[12.2] Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

[12.3] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm e, h khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: VTD 09 (chín năm) tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05-5-2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép màu xanh đen (đã qua sử dụng) là các vật chứng khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 13-9-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo VTD phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQĐVA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung